

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

-----

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4544/BTC-CST

-----

V/v Hướng dẫn sử dụng chứng từ thu phí, lệ phí cấp phép và quản lý tên miền, địa chỉ Internet ở Việt Nam thông qua đại lý.

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2007

**Kính gửi: - Trung tâm Internet Việt Nam.**

**- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Bộ Tài chính nhận được Công văn số 594/VNNIC ngày 15/12/2006 của Trung tâm Internet Việt Nam đề nghị hướng dẫn về việc sử dụng chứng từ thu phí, lệ phí cấp phép và quản lý tên miền, địa chỉ Internet ở Việt Nam thông qua các đại lý. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 3, Quyết định số 28/2005/QĐ-BTC ngày 13/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Biểu mức thu phí, lệ phí cấp phép và quản lý tên miền, địa chỉ Internet ở Việt Nam: “Phí, lệ phí cấp phép và quản lý tên miền, địa chỉ Internet ở Việt Nam là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước”;

- Căn cứ khoản 1 phần E mục IV Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí: “Phí lệ phí thuộc ngân sách nhà nước không phải chịu thuế”;

- Căn cứ thông tư số 120/2002/TT-BTC ngày 30/12/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 89/2002/NĐ-CP ngày 07/11/2002 của Chính phủ về việc in, phát hành, sử dụng, quản lý hóa đơn;

Các doanh nghiệp làm đại lý thu hộ phí, lệ phí cấp phép và quản lý tên miền, địa chỉ Internet ở Việt Nam cho Trung tâm Internet Việt Nam khi thu phí, lệ phí sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng cung cấp dịch vụ, thực hiện ghi một dòng riêng theo đúng mức thu phí, lệ phí Bộ Tài chính đã quy định không tính thuế giá trị gia tăng. Đối với các hoạt động dịch vụ khác của doanh nghiệp viết cùng hóa đơn vẫn ghi thuế suất thuế giá trị gia tăng và số tiền thuế giá trị gia tăng theo quy định.

Bộ Tài chính trả lời để Trung tâm Internet Việt Nam được biết, hướng dẫn các đơn vị liên quan thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Bưu chính, Viễn thông;
- Tổng cục Thuế;
- Các Vụ: PC, NSNN;
- Lưu: VT, Vụ CST (CST3).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Trương Chí Trung